

*Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1- Anh Đỗ Anh Đ - Sinh: 1976

HKTT: Xóm 4C phường N, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

2- Chị Nguyễn Thùy L - Sinh: 1982

HKTT: Tổ 10B, phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh P.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tình cảm:* Anh Đỗ Anh Đ và chị Nguyễn Thùy L kết hôn ngày 27/10/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Từ Liêm ( nay là phường N, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 8 năm 2018 cho đến nay, mâu thuẫn căng thẳng kéo dài không thể hòa giải được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Đỗ C, sinh ngày 06/4/2010 và Đỗ Vân T, sinh ngày 28/01/2013. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của

Anh Đ đóng góp nuôi con chung là 2.500.000 đồng/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 3/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Xét việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở*: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] *Về nợ chung*: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] *Về lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm*: Anh Đ, chị L cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Anh Đ và chị Nguyễn Thùy L.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Đỗ C, sinh ngày 06/4/2010 và Đỗ Vân T, sinh ngày 28/01/2013. Giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đỗ Anh Đ đóng góp nuôi con chung là 2.500.000 đồng/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 3/2021 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đỗ Anh Đ có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở*: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí**: Anh Đỗ Anh Đ và chị Nguyễn Thùy L cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/04244 ngày 11/3/2021. Anh Đ và chị L đã nộp đủ lệ phí.

**3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường N, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thu Phượng**

